

Số: 17 /CT-UBND

Lào Cai, ngày 20 tháng 12 năm 2023

CHỈ THỊ

VỀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Năm 2024, có ý nghĩa quan trọng trong việc tăng tốc thực hiện và phấn đấu hoàn thành mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, cũng là năm năm tiếp tục đẩy mạnh việc phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19 và các khó khăn chung trong nước và trên thế giới. Để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh, với chủ đề hành động năm 2024 là “**Đoàn kết - Kỷ cương - Hành động - Hiệu quả - Phát triển**” và quyết tâm hoàn thành cao nhất các mục tiêu Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh giao, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung đẩy mạnh sản xuất, thực hiện đồng bộ, linh hoạt các chính sách, giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

1.1. Nhiệm vụ, giải pháp nhằm phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao:

(1) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng các sở, ngành, địa phương:
- Xây dựng ban hành kịch bản cụ thể để bảo đảm tăng trưởng kinh tế trên 10% trong năm 2024. Kịch bản phải cụ thể, chi tiết từng lĩnh vực, phân công trách nhiệm, tiến độ, nội dung công việc phải cụ thể. Báo cáo UBND tỉnh ban hành trong tháng 1 năm 2024.

- Thường xuyên cập nhật, tham mưu kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi kinh tế và các nhiệm vụ, giải pháp về hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động, các vấn đề về an sinh xã hội. Đồng thời, xây dựng các kịch bản thích ứng linh hoạt với tình huống bất thường có thể xảy ra làm ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Thường xuyên rà soát, theo dõi sát sao tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là các chỉ tiêu kinh tế ảnh hưởng trực tiếp tới tốc độ phát triển chung của toàn tỉnh, để đề xuất kịp thời các giải pháp bảo đảm mục tiêu tăng trưởng đã đề ra.

(2) Các sở: Công Thương, Nông nghiệp và PTNT, Sở Giao thông vận tải, Xây dựng, Du lịch căn cứ chức năng, nhiệm vụ **xây dựng kịch bản chi tiết** của ngành, lĩnh vực nhằm hoàn thành chỉ tiêu kinh tế - xã hội được giao và nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh, trong đó phải rõ các nội dung, các giải pháp cụ thể trong năm phải thực hiện và hoàn thành.

(3) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung tham mưu cho UBND tỉnh phương

án, kịch bản chi tiết để chỉ đạo, điều hành nhằm đạt được mức thu ngân sách trên địa bàn đạt tối thiểu **12.800** tỷ đồng.

(4) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan: Tập trung tiếp tục tham mưu bố trí nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành một số dự án trọng điểm thực hiện lĩnh vực đột phá về giao thông và du lịch dịch vụ như: Cảng hàng không Sa Pa, Cầu biên giới tại Bản Vược và hạ tầng kết nối, Cầu Phú Thịnh và hạ tầng giao thông kết nối du lịch Sa Pa, Y Tý (Bát Xát)... là cơ sở để thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của cả giai đoạn 2021-2025; khơi thông các “điểm nghẽn”, khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế để tạo động lực cho tăng trưởng.

(5) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở ngành và địa phương liên quan tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác xúc tiến, thu hút đầu tư để có những bứt phá rõ nét, thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực đầu tư vào hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, du lịch, dịch vụ, logistic. Đồng thời, chủ động tham mưu triển khai thực hiện nhất quán các chính sách khuyến khích đầu tư, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, lành mạnh và an toàn, thu hút mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư.

- Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các sở ngành và địa phương hoàn thành dự thảo Nghị quyết chính sách hỗ trợ thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trong quý I/2024, báo cáo UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2024.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư phải đưa thông tin hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp vào hoạt động hiệu quả, thực chất trong quý I năm 2024; Sắp xếp bộ máy xúc tiến đầu tư hiệu quả trong quý II năm 2024; trình ban hành quy trình nội bộ chấp thuận các dự án đầu tư trong tháng 01 năm 2024.

- Ban Quản lý khu kinh tế chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Lào Cai, UBND huyện Bảo Thắng và các cơ quan liên quan phải thực hiện xong việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Đông Phố Mới, Bắc Duyên Hải, Tầng Loong theo hướng một lô đất thực hiện nhiều chức năng, trong quý I năm 2024.

(6) Các sở, ngành, địa phương

- Xây dựng kế hoạch chi tiết các giải pháp hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã giao thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh trong tính toán phương án tăng trưởng và đề xuất các giải pháp để thực hiện theo từng thời điểm, để đảm bảo hoàn thành đạt và vượt mục tiêu tăng trưởng của tỉnh trong năm 2024.

- Phấn đấu năm 2024, tỉnh lựa chọn và thực hiện ít nhất **02** khu công nghiệp, mỗi huyện thực hiện một cụm công nghiệp.

1.2. Nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công:

(1) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các chủ đầu tư:

- Tập trung tháo gỡ ba nút thắt chính là: Chuẩn bị đầu tư; Giải phóng mặt bằng, đặc biệt tại các địa bàn thành phố Lào Cai, thị xã Sa Pa, huyện Bát Xát và

các tuyến đường giao thông (Tỉnh lộ, liên huyện, giao thông nông thôn...); Việc khan hiếm vật liệu xây dựng thông thường.

- Trong tháng 1 năm 2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kịch bản giải ngân theo từng quý đối với từng chủ đầu tư; cấp huyện xây dựng kịch bản giải ngân từng quý đối với cấp xã làm chủ đầu tư. Hằng tháng UBND tỉnh, UBND cấp huyện duy trì họp tiến độ và giải quyết vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công.

- Rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách; thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đầu tư công, các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, bảo đảm phù hợp với nguồn lực và khả năng thực hiện của dự án.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án; thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư của các dự án khởi công mới; kiên quyết loại bỏ những dự án không thật sự cần thiết.

- Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2024, đặc biệt là các dự án quan trọng, các công trình trọng điểm và các dự án được phép kéo dài thời hạn giải ngân từ các năm trước sang. Người đứng đầu phải trực tiếp chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan và chịu trách nhiệm giải trình về kết quả giải ngân cũng như hiệu quả đầu tư; yêu cầu ban quản lý dự án, nhà thầu có tiến độ tổng thể, chi tiết, ký cam kết về tiến độ hoàn thành dự án. Trong đó: Đối với các dự án, công trình đã quyết toán yêu cầu giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 đã giao trong quý I/2024. Đối với các dự án, công trình đã hoàn thành, đưa vào sử dụng khẩn trương quyết toán, giải ngân hết số vốn đã giao trước 30/6/2024. Đối với dự án, công trình chuẩn bị hoàn thành yêu cầu đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện các thủ tục, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để đủ điều kiện thanh toán cho các nhà thầu trước 30/9/2024. Đối với các dự án, công trình khởi công mới được giao kế hoạch vốn từ đầu năm hoàn thành khởi công trong quý I năm 2024. Trường hợp dự kiến không giải ngân hết kế hoạch vốn giao: Đề xuất phương án cắt, giảm, điều chuyển gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trước 30/9/2024 để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đối với việc thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các chương trình MTQG để đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ của từng chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh giao kế hoạch; Thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, hoạt động, dự án chương trình MTQG bảo đảm sử dụng vốn tập trung, tiết kiệm, hiệu quả, thực chất, không để xảy ra tình trạng dàn trải, trùng lặp, lãng phí; không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đồng thời, thực hiện phân bổ và giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn cho các dự án năm 2024 bảo đảm đúng thời gian quy định Luật Đầu tư công; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, nhất là cấp cơ sở, nhằm nâng cao tính chủ động,

linh hoạt của các cấp chính quyền địa phương trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

(2) Công tác chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2026 - 2030: Các cơ quan, đơn vị rà soát, đề xuất nhu cầu đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030, trong đó tập trung đề xuất các công trình khởi công mới có tính chất liên vùng, tác động lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trong tháng 01 năm 2024.

(3) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thường xuyên theo dõi, đôn đốc thực hiện giải ngân vốn đầu tư công theo quy định. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh điều chuyển hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư từ những dự án không có khả năng giải ngân sang dự án có khả năng giải ngân tốt hơn từ các sở, ban, ngành, địa phương giải ngân chậm sang sở, ban, ngành, địa phương có nhu cầu bổ sung vốn.

(4) Sở Tài chính tích cực hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành; đặc biệt là các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa hoặc chậm quyết toán, đồng thời đề xuất biện pháp, hình thức xử lý đối với các chủ đầu tư còn tồn đọng nhiều dự án, công trình chậm quyết toán; kịp thời đề xuất giải pháp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công theo thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về quản lý, thanh toán vốn đầu tư công đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư thực hiện thủ tục thu hồi vốn tạm ứng, nộp NSNN số vốn đã thanh toán vượt giá trị quyết toán được duyệt theo quy định.

1.3. Nhiệm vụ, giải pháp cơ cấu lại các tổ chức tín dụng và đẩy mạnh xử lý nợ xấu:

Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh chủ trì: Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng (*đặc biệt là các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và tổ chức kinh doanh...*). Chỉ đạo các ngân hàng trên địa bàn tập trung huy động vốn nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho phát triển KT-XH của tỉnh; tiếp tục ưu tiên vốn cho các dự án thuộc 18 đề án phát triển KT-XH của tỉnh, đặc biệt các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn nhất là nông nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp hàng hóa; sản xuất hàng xuất khẩu... đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển dịch vụ ngân hàng hiện đại, tăng cường đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, tăng tỷ trọng thanh toán xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ qua các Ngân hàng Lào Cai; nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng cho nền kinh tế, đẩy mạnh thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện; tăng cường quản lý kinh doanh ngoại hối.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các cấp đẩy mạnh thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh.

1.4. Nhiệm vụ, giải pháp cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân

a) Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước:

(1). Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì: Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện thoái vốn nhà nước tại doanh trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

(2). Các sở, ngành và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao: Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước theo quy định.

b) Phát triển kinh tế tập thể:

(1). Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Liên minh HTX tỉnh và các đơn vị liên quan:

Tiếp tục triển khai Nghị quyết Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2023 của BCH Trung ương Đảng khóa XIII; Chương trình hành động số 164-CTr/TU ngày 17/10/2022 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 391/KH-UBND ngày 30/11/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 164-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2023 của BCH Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới. Tập trung triển khai, đề xuất bổ sung các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ KTTT như: Phát triển nguồn nhân lực, vốn, tín dụng, đất đai, xúc tiến thương mại, chuyển đổi số,... Đặc biệt là chính sách về chuyển đổi số cho các HTX, doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

(2). UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì:

Tiếp tục xử lý dứt điểm HTX không hoạt động, khó khăn trong giải thể. Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện nghiêm túc việc cấp đăng ký HTX trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký HTX. Thường xuyên rà soát, hướng dẫn các tổ chức kinh tế tập thể xây dựng mô hình HTX, Liên hiệp HTX hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

c) Phát triển kinh tế tư nhân:

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TU ngày 11/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 13/2/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về phát triển doanh nghiệp tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 16/5/2023 về thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 về Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa...

- Tập trung tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc đối với doanh nghiệp; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh (nhất là trong các lĩnh vực: Thuế, Hải quan, Tài nguyên Môi trường, Ngân hàng, Bảo hiểm xã hội,...) để thu hút doanh nhân, các nhà đầu tư đến thành

lập doanh nghiệp và đầu tư tại tỉnh. Phần đầu năm 2024, số lượng doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh tăng trên 10% so với năm 2023.

1.5. Tiếp tục cơ cấu lại các ngành sản xuất và dịch vụ

a) Lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn:

(1) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện:

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại ngành gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Phối hợp với các địa phương quy hoạch, phát triển tạo thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, tổ chức sản xuất theo chuỗi đối với các ngành hàng chủ lực (chè, dược liệu, chuối, dứa); khuyến khích liên kết, tập trung đất đai; thực hiện chuyển đổi khoảng trên 1.000 ha đất sản xuất kém hiệu quả sang phát triển ngành hàng chủ lực, bảo đảm diện tích trồng mới chè, chuối, dứa, dược liệu, phần đầu giá trị sản xuất đạt 98 triệu/ha.

- Phần đầu trong năm thu hút thêm ít nhất 10 dự án sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung vào các dự án chăn nuôi, dược liệu, chế biến...

- Quản lý chặt chẽ diện tích rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, điều chỉnh linh hoạt diện tích rừng trồng sản xuất; thực hiện nghiêm chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên; bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và sử dụng bền vững, hiệu quả diện tích rừng hiện có; nâng cao năng suất, chất lượng rừng; tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ trồng rừng gỗ lớn, trồng rừng có chứng chỉ FSC, hữu cơ; tổ chức trồng mới 1.700 ha để bảo đảm tỷ lệ che phủ năm 2024 đạt 59,2%.

- Xây dựng nông thôn mới, nâng cao thu nhập, ổn định và cải thiện điều kiện sống của dân cư nông thôn; Phát triển hạ tầng, nâng cao năng lực phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; bảo vệ và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

(2) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện quy hoạch đất ở nông thôn với tất cả các thôn, bản, tạo ra các quỹ đất đến năm 2025 và năm 2030; đồng thời đề xuất xây dựng cơ chế hỗ trợ và quản lý thực hiện đầu tư đối với các điểm dân cư nông thôn.

(3) UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì:

- Chủ động lồng ghép các nguồn lực tại địa phương để triển khai thực hiện các mô hình, dự án phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và canh tác thảo quả dưới tán rừng tự nhiên; xây dựng phương án, kế hoạch tuyên truyền, vận động nhân dân tự tháo dỡ các lều, lán phục vụ canh tác thảo quả dưới tán rừng tự nhiên trên địa bàn quản lý.

- Giải quyết tình trạng làm nhà và các công trình xây dựng trên đất nông nghiệp không phù hợp quyền sử dụng đất.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên phù hợp với từng địa phương.

b) Đối với lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

(1) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Đẩy mạnh thực hiện phân đầu mỗi đơn vị cấp huyện có ít nhất một cụm công nghiệp, toàn tỉnh thực hiện tối thiểu thêm hai khu công nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án công nghiệp: Dự án đầu tư nhà máy sản xuất axit thực phẩm, axit điện tử và các muối phốt phát tại KCN Tăng Loỏng (giai đoạn II của dự án); Dự án nhà máy tuyển quặng III (Công ty CP đầu tư apatit Tam Đỉnh Lào Cai) Dự án nhà máy sản xuất dây điện và cáp điện công nghệ cao; Dự án Trung tâm nghiên cứu, sản xuất giống và chế biến dược liệu Vitamec Lào Cai; Dự án nhà máy xử lý chất thải công nghiệp và nguy hại tại KCN Tăng Loỏng, ...

- Tiếp tục tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các doanh nghiệp (như DAP số 2, Gang thép Việt - Trung, Apatit để đáp ứng nguyên liệu cho các nhà máy hóa chất) đồng thời đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và đưa các dự án, công trình sớm vào hoạt động, gồm có: 02 dự án thủy điện Bảo Nhai bậc 1 (14MW), Mây Hồ (6,5MW) hoàn thành năm 2024. Đẩy mạnh đầu tư đưa vào sử dụng 20 dự án thủy điện hiện đã chấp thuận đầu tư. Thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh đẩy mạnh tiến độ của 20 dự án này.

- Tăng cường triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các dự án khai thác quặng apatit, đồng, sắt bảo đảm nguồn nguyên liệu cho sản xuất tại địa phương bảo đảm gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2023 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai thác khoáng sản đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2045.

- Đẩy mạnh hợp tác với các địa phương trong nước và tỉnh Vân Nam – Trung Quốc trong các lĩnh vực sản xuất, chế biến tài nguyên khoáng sản, chế biến nông lâm sản, thủy điện, giao thông, hạ tầng du lịch - dịch vụ - thương mại (khu du lịch, khách sạn, ngân hàng, trung tâm thương mại, kho bãi, vận tải...).

- Kiến nghị Bộ Công Thương: (1) Bổ sung các công trình Điện sinh khối, rác theo vùng trên địa bàn tỉnh Lào Cai lũy kế đến năm 2030 là 102,1MW; (2) Có ý kiến với các Bộ Ngành liên quan sớm xem xét thông qua chủ trương đầu tư tuyến đường dây 220kV từ Trạm biến áp 220kV Than Uyên đến Trạm biến áp 500kV Lào Cai; sớm có hướng dẫn để các địa phương thực hiện các thủ tục hồ sơ bàn giao tài sản các công trình điện nông thôn, được đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước sang ngành điện quản lý. (3) Ban quản lý Khu kinh tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương chủ trì đẩy mạnh việc kêu gọi đầu tư vào các khu công nghiệp trong đó: Triển khai quy hoạch và đầu tư các khu công nghiệp: Cốc Mỳ - Trịnh Tường, Võ Lao, Cam Cọn; Tập trung triển khai đầu tư khu công nghiệp gia công chế biến Bản Qua.

(2) Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thị xã, thành phố, Công ty Điện lực Lào Cai lồng ghép các chương trình, mục tiêu, vốn ODA bố trí đủ vốn để triển khai thực hiện theo thứ tự ưu tiên đầu tư nâng cấp lưới điện nông thôn.

(3) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì: Đôn đốc triển khai các dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu đi vào hoạt động. Đẩy mạnh và

cải thiện công tác xúc tiến đầu tư, ưu tiên và kêu gọi đầu tư đối với những dự án đầu tư lớn gắn với chế biến sâu để thu hút các ngành công nghiệp phụ trợ khác.

(4) UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì: Đẩy mạnh phát triển sản xuất tiêu thủ công nghiệp tại địa phương, phấn đấu giá trị sản xuất tiêu thủ công nghiệp thực hiện đạt vượt 10-20% kế hoạch tỉnh giao. Triển khai đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp, kêu gọi đầu tư.

c) Lĩnh vực thương mại, xuất nhập khẩu:

(1) Sở Công Thương chủ trì:

- Gắn kết chặt chẽ công tác xúc tiến thương mại, duy trì và nâng cao chất lượng của các hoạt động xúc tiến thương mại (*Hội chợ Thương mại Biên giới Trung – Việt (Hà Khẩu) lần thứ 24, năm 2024; Hội nghị xúc tiến kết nối xuất nhập khẩu nông, lâm, thủy sản, Hội chợ chuyên đề về các mặt hàng thế mạnh XNK qua cửa khẩu...*) giúp doanh nghiệp tiếp cận, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Nghiên cứu thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu các loại hàng hóa có giá trị cao qua cửa khẩu Lào Cai (như thủy hải sản; sần riêng; hàng điện tử, linh kiện điện tử; xơ sợi;...) nhằm nâng cao giá trị xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Lào Cai.

- Đẩy mạnh các hoạt động nâng cao ý thức của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về chuyển đổi số và thương mại điện tử xuyên biên giới đặc biệt với những ngành hàng nông sản. Đề xuất với Bộ Công Thương phối hợp với các tập đoàn thương mại điện tử xuyên biên giới trong và ngoài nước tổ chức các hoạt động đào tạo giúp từng bước nâng cao khả năng chuyển đổi số, tập huấn kỹ năng bán hàng (bao gồm cả marketing, dịch vụ khách hàng, dịch vụ sau bán hàng...) trên môi trường số, tiến tới xây dựng và củng cố thương hiệu hàng hóa của Lào Cai.

- Tăng cường nắm bắt thông tin về cơ chế, chính sách trong hoạt động xuất nhập khẩu của phía Trung Quốc; cập nhật tình hình cửa khẩu, nhu cầu thị trường, hàng hóa để thường xuyên thông tin cho doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh chủ động trong hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương bám sát tiến độ xây dựng cầu Bản Vược - Bá Sái và mở chính thức cặp cửa khẩu tại đây để chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tham mưu thiết lập khu (điểm) chợ biên giới tại khu vực này.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình kích cầu tiêu dùng nội địa, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

(2) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh:

- Khẩn trương triển khai sử dụng nền tảng cửa khẩu số của tỉnh để tăng cường công tác quản lý, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý tại cửa khẩu, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh, quản lý tổng thể, toàn diện hoạt động tại khu vực cửa khẩu, tự động hoá quy trình, giảm thiểu thời gian cho doanh nghiệp có phương tiện xuất nhập cảnh, hàng hoá xuất nhập khẩu; Tích cực hỗ trợ các dự án đầu tư mới hoàn thiện thủ tục, đẩy nhanh tiến độ xây dựng để sớm đi vào hoạt động, như: Các dự án về sản xuất, gia công dệt may, các dự án về kho, bãi, đặc biệt là các dự án dịch vụ logistics tổng hợp.

- Hoàn thành quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong Khu kinh tế cửa khẩu để thu hút đầu tư các dự án; đề xuất đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu trong đó tập trung vào đường giao thông kết nối giữa cửa khẩu quốc tế đường bộ số 2 Kim Thành với Bản Vược, hạ tầng khu cửa khẩu phụ Bản Vược, bãi kiểm hóa, hạ tầng các cửa khẩu. Tham mưu đẩy nhanh tiến độ lập, trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế cửa khẩu đến năm 2045; lập và trình phê duyệt quy hoạch khu công nghiệp Võ Lao - Văn Bàn, khu công nghiệp gia công chế biến xuất nhập khẩu Bản Qua.

- Triển khai vận hành thực chất và có hiệu quả "luồng ưu tiên" cho các sản phẩm nông sản qua cửa khẩu quốc tế đường bộ Kim Thành (Lào Cai, Việt Nam) - Bắc Sơn (Trung Quốc).

(3) Sở Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ xây dựng cầu Bản Vược - Bá Sái để tạo tiền đề thiết lập khu (điểm) chợ biên giới Bản Vược - Bá Sái. Đề xuất phương án đầu tư nhà liên ngành tại khu cửa khẩu Bản Vược, báo cáo UBND tỉnh trong quý I năm 2024.

(4) Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Tích cực báo cáo Chính phủ, các Bộ, ngành cho phép theo nhu cầu vận chuyển hàng hóa của từng thời điểm sẽ kéo dài thời gian thông quan qua cặp cửa khẩu quốc tế đường bộ số II Kim Thành (Lào Cai, Việt Nam) - Bắc Sơn (Hà Khẩu, Trung Quốc).

(5) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch UBND thành phố Lào Cai, UBND thị xã Sa Pa: Căn cứ theo nội dung phân công nhiệm vụ tại Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 27/04/2023 của UBND tỉnh, nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để triển khai phát triển các hoạt động kinh tế gắn với phát triển du lịch, nhất là tại các địa bàn thành phố Lào Cai và thị xã Sa Pa.

d) Lĩnh vực du lịch

(1) Sở Du lịch chủ trì:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về triển khai thực hiện các Nghị quyết về du lịch: Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 27/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Lào Cai đến năm 2030 tầm nhìn 2050; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 9/4/2021 của HĐND tỉnh Lào Cai về quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về du lịch, như: quản lý cơ sở lưu trú, khu điểm du lịch, hướng dẫn viên, lữ hành. Xây dựng Bộ chỉ số quản lý điểm đến du lịch để phục vụ công tác quản lý về Du lịch và đánh giá hiệu quả hoạt động Du lịch. Thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số trong du lịch.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ mở rộng không gian du lịch; phát triển sản phẩm du lịch: Nghiên cứu phát triển sản phẩm du lịch thể thao Bắc Hà; Khảo sát, nghiên cứu giải pháp khai thác tài nguyên du lịch là đỉnh núi, thác nước tại Sa Pa, Bát Xát; xây dựng, phát triển loại hình du lịch cộng đồng, thúc đẩy phát triển du lịch nông thôn gắn với đặc trưng vùng miền tại Bảo Yên, Bát Xát, Bắc Hà, Mường Khương; Nghiên cứu, xây dựng sản phẩm du lịch mới với thương hiệu "Du lịch Bản làng Bắc Hà"; Tổ chức các sản phẩm du lịch "Sa Pa

Thô Cẩm và Hoa 2024”; Lễ hội Hoa hồng và Tình yêu tại Bắc Hà; sản phẩm du lịch văn hóa đặc sắc “Tái hiện Chợ tình Sa Pa”; Tổ chức Festival Cao nguyên trắng Bắc Hà; Lễ hội tuyết Sa Pa năm 2024. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao thực hiện Đề án Lễ hội văn hoá sông Hồng năm 2024 thành công.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến, tuyên truyền, quảng bá: Tổ chức họp báo giới thiệu du lịch và chương trình kích cầu du lịch năm 2024; Xây dựng Video Clips quảng bá Du lịch Lào Cai phụ đề, thuyết minh tiếng Anh, Pháp; Xây dựng một số khung chương trình truyền hình quảng bá tiềm năng du lịch sinh thái của tỉnh Lào Cai trên sóng truyền hình quốc gia VTV Truyền hình Việt Nam; Tham gia xúc tiến, quảng bá du lịch Lào Cai tại Hội chợ du lịch quốc tế theo chương trình do Tổng cục du lịch tổ chức (tại một trong các thị trường khách quốc tế trọng điểm của Lào Cai là Hàn Quốc/Thái Lan/Tây Âu); Nghiên cứu tổ chức một số hoạt động xúc tiến du lịch tại thị trường EU; Nghiên cứu tổ chức Hội chợ du lịch Tây Bắc năm 2024/Hội chợ Du lịch quốc tế Lào Cai tại tỉnh Lào Cai...

- Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế: Chủ trì, phối hợp tổ chức các hoạt động hợp tác phát triển du lịch theo chương trình Hợp tác 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng và thành phố Hồ Chí Minh năm 2024; Triển khai các hoạt động hợp tác song phương với Hải Phòng trong lĩnh vực du lịch (kế hoạch 400/KH-UBND ngày 25/10/2023 của UBND tỉnh Lào Cai); Thực hiện chương trình, nhiệm vụ hợp tác quốc tế: Hợp tác với vùng Nouvelle Aquitaine (Pháp); Triển khai chương trình hợp tác quốc tế với Vân Nam, Trung Quốc năm 2024 (triển khai kế hoạch 266/KH-UBND ngày 7/6/2023 của UBND tỉnh Lào Cai); Triển khai hiệu quả chương trình hợp tác với Aquitaine, Dự án GREAT 2.

(2) Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh phối hợp với Sở Du lịch quản lý chặt chẽ nguồn thu ngân sách từ hoạt động du lịch.

2. Tăng cường phát triển các nguồn lực ngoài nhà nước

a) Đẩy mạnh hoàn thành và triển khai thực hiện quy hoạch tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu triển khai Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2050 có hiệu quả; phân bổ nguồn lực và huy động các nguồn lực của xã hội cho đầu tư phát triển, giảm bớt gánh nặng đầu tư công; tích hợp quy hoạch, bảo đảm không có sự chồng chéo giữa các quy hoạch với nhau.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch. Tập trung hoàn thiện điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai - tỉnh Lào Cai đến năm 2045 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, phấn đấu hoàn thành trong quý II/2024; phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Lào Cai đến năm 2045 công bố công khai rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử và các điểm quy hoạch để thu hút đầu tư của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư và các tổ chức, cá nhân. Trên cơ sở quy hoạch chung được phê duyệt, tập trung triển khai hoàn thiện các quy hoạch phân khu, xây dựng quy hoạch chi tiết trong khu kinh tế; tiếp tục hoàn thiện các quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết trên cơ sở nhiệm vụ theo Đề án số 04-ĐA/TU ngày 11/12/2020

của Tỉnh uỷ, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy hoạch, kịp thời phát hiện xử nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các quy hoạch. Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai hiệu quả các nội dung liên quan Luật Quy hoạch đô thị và Nông thôn dự kiến có hiệu lực từ 01/7/2025.

b) Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thu hút các thành phần kinh tế tham gia sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng

- Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh tham mưu cho tỉnh triển khai các cơ chế, chính sách, các gói hỗ trợ của Trung ương và địa phương, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và mở rộng sản xuất - kinh doanh; hỗ trợ thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm, dịch vụ thông qua phát triển các công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh cải cách hành chính; rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ đặc biệt là các lĩnh vực: Đất đai, đầu tư xây dựng, thuế, thành lập doanh nghiệp... Triển khai đồng bộ, có hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận gói hỗ trợ tín dụng của Chính phủ để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án trên địa bàn tỉnh: Dự án mở rộng nâng công suất nhà máy luyện đồng Lào Cai; Dự án công viên vui chơi giải trí huyện Bát Xát (hạng mục sân Golf); Dự án công viên văn hóa Mường Hoa (giai đoạn 1); Dự án tòa nhà hỗn hợp tại Tiểu khu đô thị số 2...

c) Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho đầu tư phát triển

(1) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính:

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư; sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn huy động; cân đối, phân bổ, lồng ghép nguồn lực hợp lý. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Doanh nghiệp (sửa đổi), Luật Đầu tư (sửa đổi), Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện đồng bộ các giải pháp xử lý nợ công; quản lý sử dụng hiệu quả vốn vay, có phương án xử lý dứt điểm nợ xây dựng cơ bản.

- Tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ các nguồn vốn đầu tư thực hiện các lĩnh vực đột phá của tỉnh, các chương trình MTQG; các dự án đầu tư cho vùng cao, vùng nông thôn, trọng tâm là cơ sở hạ tầng nông thôn. Ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc trách nhiệm bố trí vốn của ngân sách tỉnh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu triển khai hợp tác và làm việc chuyên đề với một số nhà đầu tư chiến lược của tỉnh như: Tập đoàn Sun Group, Bitexco, Gleximco, Vingroup, T&T,... Đẩy mạnh và đổi mới phương thức xúc tiến thu hút các dự án FDI đầu tư trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư theo các hình thức như PPP, BT, BOT...

(2) Quỹ Đầu tư phát triển, Quỹ Phát triển đất quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn được giao quản lý để tăng cường nguồn lực cho đầu tư phát triển, trong đó chú trọng sử dụng hiệu quả nguồn lực của các quỹ đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Tập trung đẩy nhanh tiến độ một số công trình hạ tầng giao thông trọng điểm có tính liên vùng và hạ tầng đô thị, hạ tầng số

(1) Sở Giao thông vận tải chủ trì:

- Huy động các nguồn vốn, hoàn thiện các thủ tục và đẩy nhanh tiến độ các dự án lớn tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: Cảng hàng không Sa Pa; Cầu biên giới qua Sông Hồng tại xã Bản Vược và hạ tầng kết nối; cầu Phú Thịnh, cầu Làng Giàng; cải tạo các nút giao IC18, IC19... nâng cấp hệ thống quốc lộ; các hạ tầng giáo dục và y tế quan trọng trên đại bàn tỉnh. Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án: Đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai theo quy mô 04 làn xe; Hoàn thiện quy hoạch đường sắt khổ tiêu chuẩn Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng; đường sắt kết nối ray giữa ga Lào Cai (Việt Nam) với ga Hà Khẩu Bắc (Trung Quốc); Quốc lộ 279 nối từ nút giao IC16 cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến Lai Châu. Tiếp tục nâng cấp, cải tạo hệ thống đường tỉnh; Nghiên cứu xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường kết nối đến cảng hàng không Sa Pa, khu kinh tế, khu du lịch, các khu vực có tiềm năng phát triển.

(2) Sở Xây dựng chủ trì:

- Tập trung rà soát, hoàn thiện pháp lý về phân loại đô thị, pháp lý cơ sở để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng đô thị (*quy hoạch đô thị; chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh và của từng đô thị; báo cáo đề xuất khu vực phát triển đô thị; kế hoạch phát triển nhà ở...*) nhằm tạo “không gian thông thoáng” thu hút được các nhà đầu tư phát triển dự án xây dựng đô thị; đề xuất đầu tư nhà máy nước Ngòi Đường, Y Tý và các dự án xử lý nước thải, các khu xử lý chất thải rắn đô thị theo quy hoạch được duyệt. Đôn đốc tiến độ thực hiện của các dự án phát triển đô thị đang triển khai, trong đó đặc biệt quan tâm đẩy nhanh tiến độ thực hiện của các dự án nhà ở thương mại đã được phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Triển khai Chương trình phát triển nhà ở đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2035 trên địa bàn tỉnh Lào Cai, Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Tăng cường quản lý và thực hiện các biện pháp theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững; tiếp tục đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng nhà ở xã hội để bảo đảm tiến độ tại Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”. Khởi công xây dựng 03 khu nhà ở xã hội: Khu dân cư giáp đường B6 kéo dài, phường Bắc Lệnh; Khu bờ tả sông Hồng, xã Vạn Hoà và Khu lâm viên (giai đoạn 2), phường Nam Cường.

(2) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: Cân đối nguồn vốn tập trung phát triển hạ tầng kỹ thuật ở các khu quy hoạch, đô thị, trọng tâm là thành phố Lào Cai, đô thị du lịch Sa Pa và Khu Kinh tế cửa khẩu Lào Cai, khu công nghiệp, trung tâm các huyện... các công trình xây dựng trọng điểm nhằm đẩy

manh thực hiện 2 lĩnh vực đột phá của tỉnh. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA.

(3) Sở Thông tin và truyền thông

Thúc đẩy phát triển hạ tầng số, hạ tầng mạng di động, hạ tầng kết nối internet băng rộng đến thôn, hộ gia đình; phủ sóng 5G đến các trung tâm của tỉnh. Phát triển hạ tầng CNTT, trung tâm dữ liệu, kho dữ liệu, các nền tảng số, nền tảng quản trị công việc tổng thể, kết nối, chia sẻ dữ liệu, cung cấp dữ liệu mở phục vụ người dân, nâng cao an toàn thông tin mạng.

(4) Các Sở ngành, các địa phương tăng cường triển khai đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh công tác đền bù GPMB, sớm bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư tổ chức thi công. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tiến độ thực hiện công tác đền bù GPMB đối với các dự án đầu tư trên địa bàn.

4. Tăng cường quản lý trong lĩnh vực tài chính, ngân sách

(1) Cơ quan Thuế, Hải quan: Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về thuế có hiệu lực thi hành; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính về thuế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế; tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế, trốn thuế gây thất thu ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thu từ đất đai, khoáng sản; thu từ các dự án hết thời gian ưu đãi, thu từ hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số,...; Thực hiện các giải pháp để tăng nguồn thu NSNN trên địa bàn (tập trung các giải pháp tăng thu nội địa); đẩy mạnh các giải pháp tăng nguồn thu từ đất, cửa khẩu, du lịch, đặc biệt thu từ khu vực ngoài quốc doanh.

(2) Sở Tài nguyên và Môi trường: đẩy nhanh tiến độ thẩm định giá đất làm cơ sở thực hiện đấu giá thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo kế hoạch. Tiếp tục rà soát, xác định thời điểm thuê đất của các dự án thuê đất trên địa bàn tỉnh; phối hợp rà soát, đôn đốc tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh theo quy định.

(3) Sở Tài chính chủ trì:

- Tiếp tục rà soát, triển khai sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước theo quy định (đặc biệt đối với các huyện có đầu tư khu hành chính mới); thực hiện bán đấu giá tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, chuyển nhượng hoặc chuyển mục đích sử dụng đối với nhà, đất dôi dư phù hợp với quy hoạch sử dụng đất để tạo nguồn tài chính đầu tư cơ sở hạ tầng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chi tiết đối với các khoản chi từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh, nguồn vốn sự nghiệp ngân sách trung ương bổ sung thực hiện các chương trình MTQG đã phân bổ dự toán đến đơn vị dự toán cấp tỉnh nhưng chưa duyệt dự toán chi tiết và các khoản kinh phí sự nghiệp

chương trình MTQG chưa phân bổ trong dự toán năm 2024, trình UBND tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thường trực chương trình MTQG và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo về tình hình phân bổ, phê duyệt dự toán chi tiết và giải ngân nguồn vốn sự nghiệp các chương trình MTQG, báo cáo UBND tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh giao dự toán vốn đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm mức vốn thuộc trách nhiệm bố trí vốn của ngân sách tỉnh theo quy định.

- Ban hành kế hoạch thu tiền sử dụng đất năm 2024 trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố, bảo đảm số thu tiền sử dụng đất đạt dự toán HĐND tỉnh nghị quyết; định kỳ báo cáo UBND tỉnh tiến độ thực hiện thu tiền sử dụng đất phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Tham mưu cho UBND tỉnh và tổ chức triển khai quy định của Luật Giá năm 2023; tiếp tục đôn đốc các cơ quan, đơn vị rà soát các giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách rà soát các quy định về định mức kinh tế kỹ thuật, xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp bảo đảm đúng quy định và sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước. Xây dựng phương án giá, điều chỉnh giá dịch vụ bảo đảm giá dịch vụ được xác định trên cơ sở định mức kinh tế, kỹ thuật, kết cấu đủ chi phí và phù hợp với khả năng ngân sách nhà nước, tình hình thực tế thu nhập người dân.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách, quản lý giá và tài sản công trên địa bàn tỉnh.

(4) Kho bạc Nhà nước tỉnh:

Thực hiện kiểm soát chặt chẽ các khoản chi thường xuyên, chi đầu tư từ ngân sách nhà nước thanh toán qua Kho bạc Nhà nước theo đúng quy định và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020. Trường hợp phát hiện các khoản chi chưa đúng quy định, từ chối thanh toán hoặc thông báo cho đơn vị để hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn theo quy định về trình tự, thủ tục thực hiện cải cách hành chính của ngành

(5) Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách:

- Phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải bảo đảm khớp đúng dự toán được Hội đồng nhân dân quyết định, Ủy ban nhân dân giao; bảo đảm về thời gian theo quy định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, bảo đảm bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, trường hợp phải điều chỉnh, bổ sung trong nguồn dự toán được giao phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền trước khi gửi Sở Tài chính thẩm định theo định kỳ từng tháng (trừ trường hợp phải triển khai ngay để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoặc theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền)

- Đối với kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị đã được giao: các cơ quan đơn vị cần chủ động triển khai thực hiện các quy trình bảo đảm theo đúng các quy định về pháp luật đấu thầu và hoàn thành trước ngày 15/11/2024. Tránh

tình trạng cuối năm mới triển khai thực hiện phát sinh nhiều khó khăn vướng mắc khó giải quyết, dẫn đến không thực hiện được mua sắm tài sản trang thiết bị, gây lãng phí nguồn lực và ảnh hưởng điều kiện hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Quản lý chặt chẽ chi tiêu thường xuyên, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; quản lý các khoản chi đầu tư, xây dựng cơ bản mua sắm, sửa chữa chặt chẽ, đúng quy định; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm.

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công: Đối với các dịch vụ sự nghiệp công đã được ban hành danh mục, các sở ngành khẩn trương tham mưu xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật và giá dịch vụ sự nghiệp công; Tiếp tục rà soát đề xuất bổ sung, điều chỉnh danh mục dịch vụ sự nghiệp công cho phù hợp; Đẩy mạnh việc đấu thầu, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công; nghiêm túc thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Chủ trì, phối hợp các sở chuyên ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát các quy định về việc giao, quản lý, sử dụng tài sản công được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước để hoàn thiện quy trình, hồ sơ theo quy định.

- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Giao thông vận tải, Xây dựng và UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá tình hình thực hiện các giá dịch vụ do Nhà nước định giá (các dịch vụ: đo đạc, lập bản đồ địa chính; sử dụng diện tích bán hàng tại chợ; trông giữ xe; sử dụng đò, phà; thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng ngân sách). Xây dựng phương án giá, điều chỉnh giá dịch vụ bảo đảm giá dịch vụ được xác định trên cơ sở định mức kinh tế, kỹ thuật, kết cấu đủ chi phí và phù hợp với khả năng ngân sách nhà nước, tình hình thực tế thu nhập người dân gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, quyết định để tổ chức thực hiện.

(6) UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; trên cơ sở danh mục dịch vụ sự nghiệp công, định mức kinh tế kỹ thuật và giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đã được phê duyệt, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương nghiên cứu, áp dụng phương thức đặt hàng cho một số đơn vị sự nghiệp công lập, tạo chuyển biến về nhận thức đối với đơn vị sự nghiệp, tăng cường tính tự chủ về tài chính, đẩy mạnh các dịch vụ sự nghiệp để tăng thu, giảm mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

- Điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, hiệu quả, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên

cứ, khảo sát nước ngoài. Trong điều hành tài chính - ngân sách nhà nước năm 2024, trường hợp địa phương có nguồn thu cân đối ngân sách địa phương giảm so với dự toán được cấp thẩm quyền giao phải chủ động sử dụng các nguồn lực hợp pháp của cấp mình, rà soát, sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm cân đối ngân sách địa phương.

(7) Các cơ quan chủ trì thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (*Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động - TBXH, Sở Nông nghiệp và PTNT*):

- Thực hiện tốt chức năng cơ quan thường trực Chương trình ở tỉnh; bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương về thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 để phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện từng chương trình năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất phương án phân bổ chi tiết đối với các khoản kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia chưa phân bổ chi tiết trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND tỉnh trình cấp thẩm quyền xem xét quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc, theo dõi giải ngân các nguồn vốn theo kế hoạch UBND tỉnh giao, kịp thời nắm bắt, hướng dẫn UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị hoặc tham mưu UBND tỉnh văn bản chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình giải ngân vốn.

5. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp

(1) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố tham mưu, triển khai thực hiện: Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại hệ thống trường, lớp để thực hiện giảm số lượng trường, điểm trường, giảm lớp, giảm học sinh ở điểm trường lẻ, tăng học sinh ở trường chính, tăng số học sinh/lớp để tập trung đầu tư; gắn sắp xếp trường, lớp với thực hiện tinh, giản biên chế, đáp ứng tốt nhu cầu học tập của nhân dân, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới mạnh mẽ đồng bộ về nội dung, hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực người học. Tăng cường hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, tích cực thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi; đẩy mạnh thực hiện phân luồng sau THCS và hướng nghiệp cho học sinh THPT. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ; đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế. Tập trung ưu tiên nguồn lực đầu tư nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục, huy động nguồn xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp học. Trong tháng 01 năm 2024, trình rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất giáo dục để báo

cáo UBND tỉnh về đầu tư giai đoạn 2026-2030. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, kịp thời ngăn ngừa, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục. Xây dựng phương án thí điểm đặt hàng trong lĩnh vực giáo dục, báo cáo UBND tỉnh trong quý I năm 2024.

(2) Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp cùng UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, UBND các xã phường thị trấn, đơn vị có liên quan: Tiếp tục thực hiện các giải pháp đột phá mạnh mẽ, phát triển và đổi mới giáo dục nghề nghiệp; tạo chuyển biến mạnh mẽ về số lượng, cơ cấu, chất lượng và hiệu quả của giáo dục nghề nghiệp, nhất là đào tạo chất lượng cao theo hướng ứng dụng, thực hành, thực tập, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng cho thị trường lao động. Huy động nhiều nguồn lực để tăng vốn Quỹ quốc gia hỗ trợ việc làm, tăng cường công tác hỗ trợ đào tạo nghề, thông tin thị trường lao động dịch vụ việc làm, nhất là việc làm nông thôn. Tiếp tục chú trọng công tác hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh từ cấp học THCS, để học sinh hiểu và tham gia lựa chọn nghề nghiệp phù hợp. Thực hiện tốt Đề án 405/ĐA-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh nâng cao năng lực, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Lào Cai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(3) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp cùng sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới toàn diện cơ chế quản lý, hoạt động khoa học và công nghệ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ. Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ, chuyển giao ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Hoàn thiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực KHCN, định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dịch vụ công sử dụng NSNN lĩnh vực KHCN. Chuyển đổi, xây dựng và áp dụng ISO điện tử theo TCVN phiên bản ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Lào Cai. Thực hiện tốt quy định quản lý nhà nước về hoạt động sở hữu trí tuệ, sáng kiến, bảo hộ nhãn hiệu và hỗ trợ đổi mới công nghệ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

6. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa; bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội

6.1. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển văn hóa, thể dục, thể thao và bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của dân tộc

Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì:

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Lào Cai đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững; Kế hoạch số 364/KH-UBND ngày 15/10/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về phát triển văn hóa, gia đình, thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Nghiên cứu đề xuất đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật văn hóa và bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di sản, văn hoá dân tộc, các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể trên địa bàn; phát triển các thiết chế văn hóa cơ sở, thiết chế văn hóa cho người lao động.

- Tăng cường xây dựng các không gian công cộng tại các địa phương, xây dựng thành phố Lào Cai là “Thành phố của các công viên”.

- Triển khai hiệu quả công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh; Từng bước giải quyết các vấn đề về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, bạo lực gia đình, trọng tâm là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Phong trào “Toàn dân rèn luyện theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và phương pháp huyền luyện tiên tiến trong đào tạo, phát triển thể thao thành tích cao. Tiếp tục sưu tầm, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, các di sản văn hóa phi vật thể được Unesco ghi danh như: Bảo tồn lễ hội, phong tục tập quán xã hội tiêu biểu, trang phục, nghề thủ công truyền thống, văn hóa nghệ thuật, phục chế hiện vật, tư liệu bảo tàng,... phục vụ phát triển du lịch.

- Tăng cường giao lưu, hợp tác về văn hóa, thể thao, góp phần quảng bá hình ảnh, con người Lào Cai như: Các hoạt động hợp tác về văn hóa, bảo tàng, thể thao mạo hiểm với vùng Nouvelle Aquitaine (CH Pháp); hoạt động thư viện với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); Từng bước phát triển ngành công nghiệp văn hóa.

- Tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao lớn: Lễ hội văn hoá Sông Hồng; Đăng cai tổ chức từ 2-4 giải thể thao cấp Quốc gia, trong đó có giải bóng chuyền nữ vô địch Quốc gia năm 2024 tại Lào Cai; Tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh và tham gia các giải thể thao thành tích cao toàn quốc theo kế hoạch của Tổng cục TDTT và Các liên đoàn thể thao Quốc gia.

6.2. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển dân số, chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao chất lượng dân số

(1) Sở Y tế chủ trì: Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng dân số tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số lĩnh vực y tế, khám chữa bệnh từ xa, quản lý sức khỏe điện tử; đẩy mạnh các chương trình hợp tác y tế của UBND tỉnh với các bệnh viện tuyến trên, chuyển giao kỹ thuật, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh...; Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn kỹ thuật giỏi, có trách nhiệm; có năng lực trong công tác. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, quan tâm công tác tiêm chủng phòng bệnh cho trẻ em quản lý điều trị các bệnh nguy hiểm, dịch lưu hành địa phương, bệnh không lây nhiễm phổ biến tại cộng đồng.... Tăng cường công tác dân số và phát triển. Phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, bảo đảm người dân dễ dàng tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ngay tại tuyến cơ sở. Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý nhà nước về ATTP, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm; không để vụ ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng và tử vong do ngộ độc thực phẩm xảy ra.

(2) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh tham mưu UBND tỉnh triển khai Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về giao chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2023-2025; Phối hợp với các ngành có liên quan tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh chính sách hỗ trợ đối với người tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn, phấn đấu trong năm 2024 tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 97%.

(3) Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án bảo hiểm y tế toàn dân; nghiên cứu đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền và vận động nhằm mở rộng các đối tượng tham gia BHXH, BHYT, nhất là đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, người tham gia BHYT hộ gia đình; Tiếp tục mở rộng cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên các lĩnh vực, bảo đảm quyền lợi của người tham gia BHXH, BHYT. Nâng cao chất lượng công tác giám định BHYT, kiểm soát chặt chẽ tình trạng lạm dụng quỹ BHYT.

6.3. Nhiệm vụ, giải pháp về giảm nghèo, an sinh xã hội

Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp cùng UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tham mưu, triển khai đầy đủ, có hiệu quả các chính sách giảm nghèo; Đề án số 10-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về Giảm nghèo bền vững tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020-2025 và Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 24/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giảm nghèo bền vững đối với các xã có tỷ lệ hộ nghèo từ 40% trở lên đến hết năm 2020, tầm nhìn đến 2025, có xét đến năm 2030. Phấn đấu trong năm 2024, giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều đạt trên 4%. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; các chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế, trợ giúp xã hội. Thực hiện tốt các giải pháp nhằm bảo đảm an sinh xã hội. Tăng cường sự đầu tư của Nhà nước, khuyến khích, huy động sự tham gia của toàn xã hội để thực hiện an sinh xã hội.

7. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường, chuyển đổi năng lượng; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì:

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất đai theo quy hoạch. Tăng cường quản lý, giám sát việc chấp hành pháp luật, nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản; quản lý tốt sản lượng khai thác; thực hiện tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Kế hoạch đã được duyệt. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường nhất là các khu vực trọng điểm có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao (KCN Tầng Loong, các khu vực khai thác, chế biến khoáng sản..). Xử phạt nghiêm khắc, đối với hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường, đặc biệt đối với những trường hợp cố tình gây ô nhiễm hoặc những hành vi vi phạm được lặp lại nhiều lần nhưng không có biện pháp khắc phục.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện đối với các dự án tạo ra quỹ đất công trên địa bàn tỉnh để bảo đảm có mặt bằng và thực hiện trích đo đưa đất vào đấu giá theo đúng kế hoạch thu tiền sử dụng đất đã được phê duyệt. Rà soát, khảo sát đo

đạc, xác định ranh giới, mốc giới, lập hồ sơ kỹ thuật thửa đất và có lộ trình giải quyết tranh chấp, lấn chiếm (nếu có) để làm cơ sở quản lý quỹ đất công theo quy định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất công trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tăng cường quản lý, xử lý có hiệu quả chất thải rắn, chất thải nguy hại. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quy định về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn tại các địa phương trên địa bàn tỉnh. Triển khai có hiệu quả Đề án “Giảm ô nhiễm môi trường do chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2025”.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn; nâng cao chất lượng dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai. Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, di dời dân cư khỏi vùng thiên tai, sạt lở đất, lũ quét, ổn định đời sống dân cư; phòng, chống sạt lở bờ sông, suối, đề xuất xây dựng các kè sông, kè suối biên giới ở những vị trí xung yếu.

- Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn triệt để tình trạng quản lý và khai thác, sử dụng trái phép tài nguyên thiên nhiên.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, phòng, chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

(1) Giao Sở Nội vụ chủ trì: Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn cơ quan, tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2023-2025 định hướng đến năm 2030 theo Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Ban chấp hành Trung ương; Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ và Kế hoạch số 221-KH/TU ngày 24/7/2023 của Tỉnh ủy Lào Cai; Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị; Nghị định 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ; Thực hiện Đề án sắp xếp sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025 theo tinh thần Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023- 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 -2025; Đẩy mạnh triển khai đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước gắn với các mục tiêu Đề án số 14-ĐA/TU của Tỉnh ủy “Cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020 - 2025” và Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2023-2030, theo đó tập trung cải cách thủ tục hành chính và xây dựng chính quyền điện tử.

(2) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì: Triển khai, nâng cao hiệu quả công tác chuyển đổi số theo Đề án số 08-ĐA/TU và Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 17/01/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tập trung: Phủ sóng di động 3G, 4G, hạ tầng mạng internet băng rộng cáp quang đến các thôn vùng sâu, vùng xa; triển khai trung tâm dữ liệu, kho dữ liệu, nền tảng số; kết nối, chia sẻ dữ liệu, nâng cấp các hệ thống thông tin dùng chung phục vụ chỉ đạo, điều hành từ tỉnh đến cơ sở, dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện các giải pháp nâng cao an toàn thông tin mạng; thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, chuyển đổi số báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, chuyển đổi số xã nông thôn mới ...

(3) Thanh tra tỉnh chủ trì: Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện pháp luật về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo và chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh. Phối hợp với cơ quan có liên quan giải quyết kịp thời, dứt điểm khiếu nại, tố cáo ngay tại cơ sở, đặc biệt là các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả Luật Phòng chống tham nhũng, thực hiện tốt việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định. Đồng thời chú trọng việc phát hiện, kiến nghị kịp thời sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong quản lý; tăng cường đôn đốc thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra theo quy định pháp luật.

(4) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Thực hiện có hiệu quả việc cung cấp, sử dụng dịch vụ hành chính công trực tuyến, duy trì 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cấu hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tuyên truyền vận động người dân tham gia sử dụng; kết hợp việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Chủ động khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin đã được triển khai; Chấp hành nghiêm các quy định về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT theo Chỉ thị 07/CT-UBND ngày 11/6/2022, Công văn số 3591/UBND-VX ngày 26/7/2023 và các quy định hiện hành; chuẩn bị các điều kiện chuẩn hóa, số hóa dữ liệu, đồng bộ với kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và thực hiện đầy đủ các nội dung theo đề án, nghị quyết, chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh của đơn vị, địa phương.

9. Củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

(1) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì: Giữ vững ổn định chính trị, củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế. Chú trọng phát triển kinh tế, xã hội gắn với xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân vững chắc, xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh Lào Cai ngày càng vững chắc. Chủ động nắm chắc, phân tích

đánh giá chính xác tình hình, nhất là những diễn biến liên quan đến lĩnh vực quân sự, quốc phòng an ninh; chuẩn bị đầy đủ mọi mặt, kịp thời xử trí các tình huống, kiên quyết không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống, nhất là trên tuyến biên giới và các địa bàn trọng điểm về quốc phòng an ninh. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ Tổ quốc”; xây dựng bộ đội địa phương, bộ đội biên phòng vững mạnh toàn diện.

(2) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chủ động bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, kịp thời phát hiện, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, giữ vững thế chủ động chiến lược, không để xảy ra sung đột xã hội, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Bảo vệ tuyệt đối an toàn hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các mục tiêu trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại của đất nước, của tỉnh... Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, tiếp tục trấn áp mạnh các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự nguy hiểm có yếu tố nước ngoài, tội phạm lưu động, xuyên quốc gia, băng ô nhóm, tội phạm công nghệ cao, tội phạm lợi dụng dịch bệnh. Làm tốt công tác quản lý cư trú, quản lý dân cư, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tiếp tục kiểm chế và giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí. Tăng cường xây dựng, củng cố phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

(3) Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng nắm chắc tình hình vùng trời, ngoại biên, trên biên giới, khu vực biên giới và không gian mạng; tăng cường tuần tra, quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới; kịp thời phát hiện ngăn chặn xuất, nhập cảnh trái phép, các vụ việc, sự kiện trên biên giới; xử lý hiệu quả các tình huống không để bị động bất ngờ; giám sát chặt chẽ các hoạt động xây dựng các công trình trên biên giới; triển khai các biện pháp nghiệp vụ, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, hàng hóa theo trình tự, thủ tục pháp luật tại cửa khẩu. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật vận động quần chúng nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân trong nền quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; phát huy các cơ chế hợp tác quốc tế về Biên phòng, đối ngoại Biên phòng, đối ngoại nhân dân, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, ổn định lâu dài.

(4) Sở Giao thông vận tải tăng cường công tác quản lý nhà nước về vận tải, tăng cường kiểm tra, kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đối với người tham gia giao thông trên địa bàn về văn hóa giao thông và các quy định về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông.

(5) Sở Ngoại vụ chủ trì thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước, góp phần giữ vững độc lập, chủ quyền và an ninh biên giới, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã

hội của tỉnh. Tăng cường hợp tác với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), Vùng Nouvelle Aquitaine (Cộng hòa Pháp), các tổ chức quốc tế, đại sứ quán các nước tại Việt Nam, đồng thời tiếp tục mở rộng quan hệ đối ngoại với các đối tác của Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ... . Phát huy vai trò thúc đẩy thực hiện Biên bản Hội nghị Bí thư Tỉnh ủy 4 tỉnh: Lào Cai, Điện Biên, Lai Châu, Hà Giang (Việt Nam) với Bí thư Tỉnh ủy Vân Nam (Trung Quốc). Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế hợp tác với các địa phương trong cả nước, đặc biệt là các tỉnh, thành phố trên tuyến hành lang kinh tế Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh và trong Nhóm công tác liên hợp giữa các tỉnh biên giới Việt Nam (Lào Cai, Hà Giang, Điện Biên, Lai Châu) với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc).

10. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, nâng cao hơn nữa hiệu quả phối hợp giữa các cấp chính quyền, các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố với các Ban Đảng, HĐND và các cơ quan, tổ chức khác

Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Tiếp tục quán triệt nguyên tắc tập trung dân chủ, đồng bộ, có trọng điểm trong chỉ đạo, điều hành để thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường kiểm tra, thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của UBND các cấp để vừa bảo đảm chỉ đạo toàn diện, tạo điều kiện phát huy tính chủ động, sáng tạo.

b) Giữ vững mối quan hệ Đảng - Chính quyền - Đoàn thể quần chúng. Chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; tranh thủ tối đa sự giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương và phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các Đoàn thể quần chúng trong quá trình triển khai các nhiệm vụ kinh tế - xã hội.

Thực hiện tốt quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị của nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và việc hướng dẫn chấp hành các quy định, pháp luật của Nhà nước. Chấn chỉnh kỷ luật hành chính, tạo chuyển biến đồng bộ trong toàn bộ hệ thống chính trị từ tỉnh đến huyện, thành phố và các đơn vị cơ sở; đề cao trách nhiệm, kỷ cương trong điều hành, quản lý.

c) Phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, các tổ chức trong hệ thống chính trị nắm tình hình và tháo gỡ khó khăn cho cơ sở; tăng cường công tác giám sát các công trình đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Khuyến khích nhân dân tham gia đóng góp ý kiến, giám sát về các chính sách và kế hoạch, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền; đưa thông tin đầy đủ, công khai, minh bạch, kịp thời... tạo sự đồng thuận cao của xã hội.

d) Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước: Kịp thời động viên khen thưởng các cá nhân, đơn vị điển hình có cách làm sáng tạo trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo khí thế thi đua lao động, sản xuất hoàn thành tốt kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2024.

e) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Lào Cai... tập trung thông tin tuyên truyền về đường lối, chính sách

của của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn, thời sự, chính trị, phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền biểu dương, cổ vũ tinh thần sáng tạo của các cấp, các ngành, nhân dân trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội, triển khai thực hiện các nội dung về thông tin đối ngoại, hợp tác với các cơ quan truyền thông trong nước để quảng bá về Lào Cai, thu hút đầu tư, du lịch.

Theo dõi, nắm bắt kịp thời thông tin trên báo chí, mạng xã hội, có phương án xử lý kịp thời, hạn chế thông tin xấu, độc, thông tin vi phạm trên không gian mạng.

Báo Lào Cai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh: Đổi mới công nghệ, kết hợp các loại hình truyền thông, cung cấp, truyền tải các nội dung, chương trình để người dân có thể chủ động nghe, xem, đọc mọi lúc, mọi nơi trên các thiết bị thông minh; thực hiện có hiệu quả đề án nâng cao năng lực hoạt động.

(Có phụ biểu phân công nhiệm vụ chi tiết cho các ngành, lĩnh vực kèm theo)

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chỉ thị này và Chương trình công tác năm 2024 của UBND tỉnh, các cấp, các ngành khẩn trương xây dựng Chương trình công tác, giải pháp thiết thực để thực hiện kế hoạch năm 2024 của cơ quan, đơn vị địa phương, ban hành trước ngày 20/01/2024 *(Chương trình công tác của các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, theo dõi).*

2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2024, trình ban hành trước ngày 10/01/2024.

3. Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố giao cụ thể các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2024 cho các đơn vị trực thuộc ngành, UBND các xã, phường, thị trấn để triển khai thực hiện, đồng thời phát động phong trào thi đua ngay từ đầu năm, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu kế hoạch năm 2024.

4. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện theo định kỳ hàng tháng để UBND tỉnh xem xét chỉ đạo và đánh giá mức độ hoàn thành của từng sở, ngành, địa phương./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH và ĐT, Tài chính;
- TT: TU, HND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban Đảng;
- Các đơn vị thuộc Tỉnh ủy;
- Các Ban HND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị ngành dọc TW đóng trên địa bàn;
- Các DNNN trên địa bàn (TW, tỉnh);
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lào Cai, Công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, các CV, TH4.

Trần

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Trường


PHỤ BIỂU

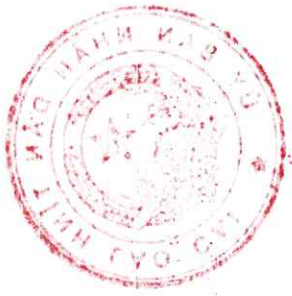
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ CHO CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC NĂM 2024


(Kèm theo Chi thị số: 17 /CT-UBND ngày 20 / 12 /2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)




TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
I	Tập trung đẩy mạnh sản xuất, thực hiện đồng bộ, linh hoạt các chính sách, giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế		
1	Xây dựng ban hành kịch bản cụ thể để bảo đảm tăng trưởng kinh tế trên 10% trong năm 2024.	Tháng 1	Sở Kế hoạch Đầu tư
2	Xây dựng kịch bản giải ngân xây dựng cơ bản theo từng quý đối với từng chủ đầu tư	Tháng 1	Sở Kế hoạch Đầu tư
3	Phân bổ các nguồn vốn đầu tư thực hiện các lĩnh vực đột phá của tỉnh, các chương trình MTQG; các dự án đầu tư cho vùng cao, vùng nông thôn, trọng tâm là cơ sở hạ tầng nông thôn. Ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc trách nhiệm bố trí vốn của ngân sách tỉnh.	Quý I	Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Kế hoạch triển khai thực hiện phát triển KT-XH giai đoạn 2021-2025 đối với 10 xã có tỷ lệ hộ nghèo cao năm 2024	Quý I	Sở Kế hoạch và Đầu tư
5	Kế hoạch thực hiện Đề án số 01-DA/TU phát triển nông, lâm nghiệp, sắp xếp dân cư, xây dựng Nông thôn mới tỉnh Lào Cai năm 2024	Tháng 2	Sở Nông nghiệp và PTNT
6	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 26/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chiến lược phát triển nông nghiệp hàng hoá tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, năm 2024	Tháng 2	Sở Nông nghiệp và PTNT

TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
7	 Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn theo Quyết định 1058/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.	Tháng 3	Sở Nông nghiệp và PTNT
8	Quyết định ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2024	Tháng 3	Sở Nông nghiệp và PTNT
9	Quyết định ban hành kế hoạch hành động thúc đẩy thực hiện ứng dụng “Quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên các cây trồng chủ lực, cây trồng tiềm năng tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2024-2030	Tháng 3	Sở Nông nghiệp và PTNT
10	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2024	Tháng 3	Sở Nông nghiệp và PTNT
11	Kế hoạch Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2024	Tháng 3	Sở Nông nghiệp và PTNT
12	Kế hoạch thực hiện các dự án hỗ trợ PTSX các Chương trình MTQG năm 2024 trên địa bàn tỉnh	Tháng 4	Sở Nông nghiệp và PTNT
13	Kế hoạch sản xuất cây trồng vụ Đông năm 2024	Tháng 9	Sở Nông nghiệp và PTNT
14	Quyết định phê duyệt Phương án phòng chống rét cho cây trồng, vật nuôi vụ đông xuân năm 2024-2025	Tháng 11	Sở Nông nghiệp và PTNT
15	Kế hoạch phòng chống dịch bệnh nguy hiểm ở gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2025	Tháng 11	Sở Nông nghiệp và PTNT
16	Kế hoạch Quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2025.	Tháng 12	Sở Nông nghiệp và PTNT




TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
17	 Kế hoạch triển khai Chương trình Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2025.	Tháng 12	Sở Nông nghiệp và PTNT
18	Trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh	Trước kỳ họp thường kỳ HĐND 20 ngày	Sở Nông nghiệp và PTNT
19	Ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử, kinh tế số trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2024	Quý I	Sở Công Thương
20	Xây dựng Nghị quyết chính sách hỗ trợ thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp	Quý I	Sở Công Thương
21	Đánh giá tình hình thực hiện Đề án số 340/ĐA-UBND (ngày 26/8/2021) về Phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	Quý III	Sở Công Thương
22	Kế hoạch triển khai các hoạt động XTMM (tập trung vào hoạt động XTMM phát triển ngoại thương nhằm tuyên truyền quảng bá và đưa các sản phẩm có thể mạnh của tỉnh Lào Cai đến thị trường các nước) năm 2025.	Quý III	Sở Công Thương
23	Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Lào Cai giai đoạn 2025-2030	Quý IV	Sở Công Thương
24	Quy chế phối hợp quản lý quy hoạch khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (giữa tỉnh Lào Cai với Bộ Công Thương, tỉnh Yên Bái, Lai Châu, Hà Giang)	Quý IV	Sở Công Thương
25	Xây dựng bộ chỉ số quản lý điểm đến du lịch để đánh giá hiệu quả hoạt động du lịch và công tác quản lý nhà nước về du lịch của các địa phương	Quý I	Sở Du lịch

TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
26	 Kế hoạch thực hiện Đề án số 3 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển văn hóa, du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020 – 2025, năm 2024	Quý I	Sở Du lịch
27	Kế hoạch triển khai thực hiện Khung Chiến lược phát triển du lịch tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn năm 2050, năm 2024	Quý I	Sở Du lịch
28	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 27/8/2021 của BTV Tỉnh uỷ về phát triển du lịch tỉnh Lào Cai, năm 2024	Quý I	Sở Du lịch
29	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững, năm 2024	Quý I	Sở Du lịch
30	Kế hoạch Tổ chức các hoạt động liên kết hợp tác phát triển du lịch 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng và Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024	Quý I	Sở Du lịch
31	Kế hoạch tổ chức Hội chợ Du lịch quốc tế tại Lào Cai	Quý I	Sở Du lịch
32	Kế hoạch Phát triển Du lịch xanh tỉnh Lào Cai giai đoạn 2023 –2025 và định hướng đến năm 2030	Quý I	Sở Du lịch
33	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 9/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.	Quý II	Sở Du lịch




TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
34	Kế hoạch tổ chức Lễ hội thổ cẩm Tây Bắc - Sắc màu thổ cẩm Lào Cai năm 2024 (Sự kiện hưởng ứng triển khai Festival Tinh hoa Tây Bắc theo chương trình hợp tác 8 tỉnh TBMR và TP HCM)	Quý III	Sở Du lịch
35	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Đông Phố Mới, Bắc Duyên Hải, Tăng Lương theo hướng một lô đất thực hiện nhiều chức năng	Quý I	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh
II	Tăng cường phát triển các nguồn lực ngoài nhà nước		
1	Triển khai có hiệu quả Đề án 05 về huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển tỉnh Lào Cai	Quý I	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TU ngày 11/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển doanh nghiệp tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quý I	Sở Kế hoạch và Đầu tư
3	Tổ chức làm việc chuyên đề với một số nhà đầu tư chiến lược của tỉnh như: Tập đoàn Sun Group, Biexco, Gleximco, Vingroup, T&T,... Đây mạnh và đổi mới phương thức xúc tiến thu hút các dự án FDI đầu tư trên địa bàn tỉnh.	Cả năm	Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Kế hoạch xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh Lào Cai năm 2024	Quý I	Sở Kế hoạch và Đầu tư
5	Xây dựng Kế hoạch triển khai "Đề án xây dựng Lào Cai trở trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc"	Quý I	Sở Kế hoạch và Đầu tư
6	Điều chỉnh các Quy hoạch chung: Đồ thị du lịch Y Tý, huyện Bát Xát; thành phố Lào Cai đến năm 2045	Quý II	Sở Xây dựng


TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
7	Ban hành kế hoạch năm 2024 triển khai thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về Phát triển, nâng cao chất lượng các đô thị và giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020 – 2025	Tháng 02	Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng
8	Phê duyệt và tổ chức triển khai các quy hoạch phân khu thuộc Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai - tỉnh Lào Cai đến năm 2045 (Bộ Xây dựng thẩm định, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt)	Quý II	Sở Xây dựng
9	Rà soát kết quả thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU sau 4 năm triển khai, xem xét điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình thực tiễn và đảm bảo sự phù hợp, đồng bộ với Chương trình số 133-CT/TU ngày 01/7/2022 của Tỉnh ủy Lào Cai hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Quý II	Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng
III	Tập trung đẩy nhanh tiến độ một số công trình hạ tầng giao thông trọng điểm có tính liên vùng và hạ tầng đô thị, hạ tầng chuyên đổi số		
1	Rà soát, đề xuất và triển khai các chương trình PTĐT trên địa bàn tỉnh Lào Cai: các đô thị Khánh Yên, Sa Pa, Võ Lao, Bảo Hà, Phố Lu, thành phố Lào Cai		Sở Xây dựng
2	Hoàn thiện phương án quản lý, xây dựng định mức đơn giá vận hành nhà máy xử lý nước thải thành phố Lào Cai.	Quý I	Sở Xây dựng


TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
3	 Hoàn thành công tác hội đàm, thống nhất hồ sơ thiết kế công trình: Cầu đường bộ qua sông Hồng thuộc khu vực biên giới Bát Xát (Việt Nam) – Bá Sai (Trung Quốc) của Tổ chuyên gia kỹ thuật hai nước	Quý I	Sở Giao thông vận tải
4	Phê duyệt Chủ trương đầu tư một số dự án như: Xây dựng tuyến đường kết nối từ QL.4D đến Hầm đường bộ qua đèo Hoàng Liên; Cầu Phú Thành nối TL161 với Cảng hàng không Sa Pa....	Quý I	Sở Giao thông vận tải
5	Hoàn thiện hồ sơ mời thầu, tổ chức đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư Xây dựng nhà máy nước Ngòi Đường 20.000m ³ /ng.đêm	Quý I, Quý II	Sở Xây dựng
6	Chủ trương đầu tư xây dựng nhà ở xã hội năm 2024	Quý II	Sở Xây dựng
7	Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án xây dựng hạ tầng giao thông trọng điểm: Dự án đường sắt kết nối giữa ga Lào Cai (tỉnh Lào Cai, Việt Nam) với ga Hà Khẩu Bắc (tỉnh Vân Nam - Trung Quốc); hoàn thiện đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai;...	Quý II	Sở Giao thông vận tải
8	Ban hành: (1) Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố Lào Cai; (2) Quy chế quản lý kiến trúc đô thị du lịch Sa Pa, thị xã Sa Pa; (3) Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà; (4) Quy chế quản lý kiến trúc xã Y Tý, huyện Bát Xát.	Tháng 12	Sở Xây dựng
9	Ban hành kế hoạch phát triển nhà ở năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Quý IV	Sở Xây dựng
IV	Tăng cường quản lý trong lĩnh vực tài chính, ngân sách		
1	Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 của UBND tỉnh Lào Cai	Tháng 1	Sở Tài chính
2	Ban hành kế hoạch thu tiền sử dụng đất năm 2024	Quý I	Sở Tài chính


TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
3	Kiểm tra công tác quản lý quyết toán kinh phí cải cách tiền lương và các khoản kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố năm 2023	Quý I	Sở Tài chính
4	Xây dựng phương án giá, điều chỉnh giá dịch vụ đảm bảo giá dịch vụ được xác định trên cơ sở định mức kinh tế, kỹ thuật, kết cấu đủ chi phí và phù hợp với khả năng ngân sách nhà nước, tình hình thực tế thu nhập người dân	Quý II	Sở Tài chính
5	Triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách, quản lý giá và tài sản công trên địa bàn tỉnh	Cả năm	Sở Tài chính
V	Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp		
1	Nghị quyết về mức thu học phí giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2024-2025	Tháng 5	Sở Giáo dục và Đào tạo
2	Chỉ thị về tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT tại tỉnh Lào Cai năm 2024	Quý III	Sở Giáo dục và Đào tạo
3	Chỉ thị nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025	Tháng 5	Sở Giáo dục và Đào tạo
4	Quyết định phê duyệt phương án xét tốt nghiệp THCS và tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 tại tỉnh Lào Cai	Tháng 8	Sở Giáo dục và Đào tạo
5	Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2024	Tháng 4	Sở Giáo dục và Đào tạo

TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
6	 Quyết định ban hành thời gian năm học 202342025 đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Tháng 5	Sở Giáo dục và Đào tạo
7	Kế hoạch thực hiện Đề án 6 năm 2024: Đề án đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện- nguồn nhân lực- Khoa học công nghệ giai đoạn 2020-2025	Tháng 8	Sở Giáo dục và Đào tạo
8	Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TU ngày 10/10/2020 của Ban thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục nghề nghiệp, phát triển thị trường lao động, tạo việc làm trên địa bàn tỉnh năm 2024	Quý I	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
9	Kế hoạch Thực hiện "Đề án nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp cho người lao động tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025" năm 2024	Quý I	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
10	Kế hoạch thu thập, cập nhật, lưu trữ thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2024	Quý I	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
11	Kế hoạch UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TU ngày 07/02/2023 của Tỉnh ủy năm 2024	Quý I	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
12	Kế hoạch triển khai duy trì, áp dụng, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2024	Tháng 01/2024	Sở Khoa học và Công nghệ
13	Kế hoạch thực hiện Đề án thành phần về lĩnh vực KH&CN thuộc Đề án số 06 của Tỉnh ủy năm 2024	Tháng 02/2024	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
14	Trình UBND tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực KHHCN	Tháng 3/2024	Sở Khoa học và Công nghệ
15	Quyết định ban hành định mức KT-KT; đơn giá dịch vụ công sử dụng NSNN lĩnh vực KHHCN	Tháng 3/2024	Sở Khoa học và Công nghệ
16	Kế hoạch khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2025.	Tháng 5/2024	Sở Khoa học và Công nghệ
VI	Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa; bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội		
1	Kế hoạch của UBND thực hiện Đề án số 07-ĐA/TU về “Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số tỉnh Lào Cai trong tình hình mới giai đoạn 2020-2025” năm 2024	Tháng 01	Sở Y tế
2	Kế hoạch công tác tiêm chủng mở rộng tỉnh Lào Cai năm 2024	Tháng 01	Sở Y tế
3	Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh ở người tỉnh Lào Cai năm 2024	Tháng 01	Sở Y tế
4	Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm tỉnh Lào Cai năm 2024	Tháng 01	Sở Y tế
5	Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển BHYT toàn dân trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2022-2025” năm 2024	Tháng 02	Sở Y tế
6	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Nâng cao chất lượng dân số tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” năm 2024	Tháng 02	Sở Y tế

TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
7	 Kế hoạch Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và kế hoạch hóa gia đình tại các xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Lào Cai năm 2024	Tháng 02	Sở Y tế
8	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua thuốc tập trung cấp địa phương năm 2025	Tháng 9	Sở Y tế
9	Kế hoạch triển khai Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2024	Tháng 11	Sở Y tế
10	Quyết định bãi bỏ Quyết định số 878/2005/QĐ-UBND ngày 30/12/2005 về việc đặt tên phố trên địa bàn thành phố Lào Cai; Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 30/7/2015 về việc đặt tên đường, phố, công trình công cộng trên địa bàn thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Quyết định về việc định kỳ tổ chức lễ hội và các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch hàng năm trên địa bàn tỉnh Lào Cai (thay thế QĐ số 1092/QĐ-UBND ngày 11/8/2023);	Cả năm	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Lào Cai


TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
11	 <p>Ban hành các kế hoạch: Mừng Đảng mừng xuân Ất Tỵ và kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 78 năm ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Lào Cai (05/3/1947 - 05/3/2025); Đề án Lễ hội Sông Hồng; Giải đua xe đạp quốc tế “Một đường đua hai quốc gia” Lào Cai, Việt Nam - Hồng Hà, Trung Quốc năm 2024; Đăng cai tổ chức vòng 2 và chung kết xếp hạng nữ giải vô địch quốc gia bóng chuyền trong nhà năm 2024; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Lào Cai năm 2024; Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lào Cai, năm 2024; triển khai thực hiện “Chi thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030” và các chương trình về gia đình năm 2024; Triển khai thực hiện Dự án 6: “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng dân tộc thiểu số và miền núi, năm 2024; Triển khai thực hiện Dự án Bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lào Cai phục vụ phát triển du lịch, giai đoạn 2021-2025” năm 2024</p>	Cả năm	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Lào Cai
12	Nghị quyết đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Bắc Hà (huyện Bắc Hà) và thị trấn Mường Khương (huyện Mường Khương)	Cả năm	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Lào Cai
13	Tham mưu ban hành Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới”.	Quý I	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội


TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
VIII	 Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường, chuyển đổi năng lượng; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu		
1	Chi thị về tăng cường công tác Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Tháng 1	Sở Nông nghiệp và PTNT
2	Chi thị về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quản lý tài sản và công tác quản lý khai thác công trình kết cấu hạ tầng cấp nước nông thôn tập trung năm 2024	Tháng 2	Sở Nông nghiệp và PTNT
3	Quyết định ban hành Phương án Ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2024 tỉnh Lào Cai	Tháng 3	Sở Nông nghiệp và PTNT
4	Kế hoạch Phòng, chống thiên tai năm 2024 tỉnh Lào Cai	Tháng 3	Sở Nông nghiệp và PTNT
5	Kế hoạch bố trí, sắp xếp ổn định dân cư nông thôn theo Quyết định 590/QĐ-TTg, năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Tháng 3	Sở Nông nghiệp và PTNT
6	Quyết định phê duyệt kết quả thực hiện bộ chỉ số theo dõi đánh giá nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2023	Tháng 3	Sở Nông nghiệp và PTNT
7	Quyết định ban hành Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý tiêu hủy bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2024-2030	Tháng 9	Sở Nông nghiệp và PTNT
8	Kế hoạch thực hiện Đề án 09 về tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2024	Tháng 1	Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
9	Nghị quyết số 04-NQ/TB ngày 18/12/2020 về quản lý, thẩm dò, khai thác và chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020 - 2025	Tháng 1	Sở Tài nguyên và Môi trường
10	Quyết định phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cấp huyện	Tháng 1	Sở Tài nguyên và Môi trường
11	Quyết định giao chi tiêu xử lý các trường hợp đang sử dụng đất có nhà ở và công trình xây dựng khác nhưng chưa phù hợp với mục đích sử dụng đất.	Tháng 2	Sở Tài nguyên và Môi trường
12	Kế hoạch triển khai, rà soát và chuyển giao quản lý khai thác quỹ đất công đô thị năm 2024	Tháng 2	Sở Tài nguyên và Môi trường
13	Kế hoạch xác định giá đất cụ thể để làm cơ sở thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất	Tháng 3	Sở Tài nguyên và Môi trường
14	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giảm thiểu ô nhiễm môi trường do chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2025 năm 2024	Tháng 3	Sở Tài nguyên và Môi trường
15	Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về phân định cụ thể các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường cho các cấp ngân sách ở địa phương trên địa bàn tỉnh Lào Cai (thay thế Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh)	Tháng 6	Sở Tài nguyên và Môi trường
16	Quyết định phê duyệt xác định tỷ lệ của từng loại khoáng sản nguyên khai có trong tổng khối lượng khoáng sản nguyên khai chứa nhiều khoáng vật, khoáng chất có ích	Tháng 6	Sở Tài nguyên và Môi trường
17	Chi đạo triển khai thực hiện Dự án Kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn đến năm 2025	Tháng 7	Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
18	Kiểm kê đất đai giai đoạn 2024 - 2029 trên địa bàn tỉnh	Tháng 8	Sở Tài nguyên và Môi trường
19	Kế hoạch đầu tư xây dựng khai thác khoáng sản	Tháng 9	Sở Tài nguyên và Môi trường
20	Ban hành Bảng giá đất 05 năm giai đoạn 2025-2029 tỉnh Lào Cai	Tháng 11	Sở Tài nguyên và Môi trường
21	Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về Danh mục các công trình dự án cần phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất để sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Tháng 11	Sở Tài nguyên và Môi trường
22	Quyết định ban hành Quy định giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt (thay thế Quyết định số 51/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn tỉnh Lào Cai)	Tháng 11	Sở Tài nguyên và Môi trường
VIII	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, phòng, chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo		
1	Quyết định giao chỉ tiêu thực hiện DVCCTT năm 2024. Kế hoạch triển khai dịch vụ công trực tuyến năm 2024. Báo cáo đánh giá 02 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 17/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Quý I	Sở Thông tin và Truyền thông
2	Quy chế quản lý, vận hành và đảm bảo an toàn thông tin mạng truyền số liệu chuyên dùng tỉnh Lào Cai. Kế hoạch triển khai dữ liệu mở của cơ quan nhà nước và triển khai công bố dữ liệu mở của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Quý II	Sở Thông tin và Truyền thông

TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
3	Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10	Quý III	Sở Thông tin và Truyền thông
4	Kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số Việt Nam, phiên bản 3.0	Quý IV	Sở Thông tin và Truyền thông
5	Đánh giá 04 năm thực hiện Đề án 08-ĐA/TU, ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy về phát triển công nghệ thông tin và truyền thông tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020 - 2025.	Quý IV	Sở Thông tin và Truyền thông
6	Kế hoạch, danh mục dự án CNTT, chuyển đổi số năm 2025	Quý IV	Sở Thông tin và Truyền thông
7	Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Quý I	Thanh tra tỉnh
8	Đề án sắp xếp sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Quý I	Sở Nội vụ
9	Kế hoạch duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh (PARINDEX) của tỉnh Lào Cai năm 2024	Quý II	Sở Nội vụ
10	Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số hiệu quả và hành chính công cấp tỉnh (PAPD) của tỉnh Lào Cai năm 2024	Quý III	Sở Nội vụ
IX	Củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế		
1	Ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược Ngoại giao văn hoá đến năm 2030 trên địa tỉnh năm 2024	Quý I	Sở Ngoại vụ
2	Kế hoạch Phối hợp tổ chức Hội nghị Bí thư Tỉnh ủy các tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Lai Châu, Điện Biên (Việt Nam) và Bí thư Tỉnh ủy Vân Nam (Trung Quốc) năm 2024.	Quý II	Sở Ngoại vụ

TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
3	 Ban hành Quy chế quản lý các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Tháng 9	Sở Ngoại vụ
4	Phê duyệt Kế hoạch Hiệp đồng giữa Quân sự, Công an, Biên phòng tỉnh Lào Cai trong SSCED bảo vệ các dịp Lễ, Tết, Sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương. Triển khai xây dựng 1 số công trình chiến đấu trong KVPT tỉnh (mật danh DH21-LK; CDQ-LK24; HTS-LK23).	Cả năm	Bộ CHQS tỉnh
5	Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao tiềm lực quân sự tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2025” năm 2024; Kế hoạch tổ chức Lễ ra quân huấn luyện năm 2024. Ban hành một số Chỉ thị, Kế hoạch trọng tâm về quân sự, quốc phòng năm 2024: Chỉ thị tổ chức các cuộc luyện tập, diễn tập năm 2024; Kế hoạch công tác quốc phòng năm 2023; Kế hoạch tổ chức và hoạt động QBND năm 2024; Kế hoạch Hội thao DQTV năm 2024; Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, 80 năm ngày thành lập QBND Việt Nam, 35 năm ngày Hội Quốc phòng toàn dân; Kế hoạch tổ chức Đại hội thi đua Quyết thắng LLVT tỉnh giai đoạn 2019-2024.	Quý I	Bộ CHQS tỉnh
6	Tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự huyện Bát Xát; diễn tập KVPT huyện Si Ma Cai	Quý II	Bộ CHQS tỉnh
7	Tổ chức diễn tập KVPT huyện Văn Bàn.	Quý III	Bộ CHQS tỉnh
8	Tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự huyện Bắc Hà; Ban hành Kế hoạch tổng kết công tác quốc phòng, quân sự năm 2024; Ban hành Quyết định về việc giao chỉ tiêu huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng DBDV năm 2025.	Quý IV	Bộ CHQS tỉnh

TT	NHIỆM VỤ	Thời gian trình cấp có thẩm quyền	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá
X	 <p>Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, nâng cao hơn nữa hiệu quả phối hợp giữa các cấp chính quyền, các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố với các Ban Đảng, HĐND và các cơ quan, tổ chức khác</p>		
1	Kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền tỉnh Lào Cai năm 2024; Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai năm 2024.	Quý I	Sở Thông tin và Truyền thông
2	Kế hoạch tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc tỉnh Lào Cai - năm 2024. Kế hoạch tổ chức gặp mặt báo chí nhân ngày 21/6/2024; trao một số giải thưởng về báo chí năm 2024.	Quý II	Sở Thông tin và Truyền thông